

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế Giải thưởng
“Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi” toàn quốc
(sửa đổi, bổ sung)**

BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XI;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XI, nhiệm kỳ 2017-2022, ban hành kèm theo Quyết định số 38-QĐ/TWĐTN ngày 15/01/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn;
- Căn cứ Quy chế Thi đua - Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XI, nhiệm kỳ 2017- 2022, ban hành kèm theo Quyết định số 109-QĐ/TWĐTN-VP ngày 15/8/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn;
- Xét đề nghị của Ban Thanh niên Công nhân và Đô thị, Văn phòng Trung ương Đoàn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Giải thưởng “Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi” toàn quốc (sửa đổi, bổ sung).

Điều 2. Ban Thanh niên Công nhân và Đô thị Trung ương Đoàn là cơ quan thường trực giải thưởng, có trách nhiệm tham mưu Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ đạo tổ chức thực hiện quy chế và trao tặng Giải thưởng “Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi” toàn quốc hằng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3456-QĐ/TWĐTN ngày 27/8/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành Giải thưởng “Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi” toàn quốc.

Điều 4. Ban Thanh niên Công nhân và Đô thị, Văn phòng, các ban, đơn vị trực thuộc Trung ương Đoàn; các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc căn cứ quyết định thi hành.

**TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ, Tổng Liên đoàn Lao động VN (để ph);
- Các ban, đơn vị Trung ương Đoàn;
- Các cơ quan báo chí của Đoàn;
- Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc;
- Lưu CNĐT, VP.

Bùi Quang Huy

QUY CHẾ
GIẢI THƯỞNG “CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRẺ GIỎI”
TOÀN QUỐC (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
(Kèm theo Quyết định số -QĐ/TWĐTN-CNĐT ngày / /2022
của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích Giải thưởng

1. Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc (sau đây gọi tắt là *giải thưởng*) là phần thưởng cao quý của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh dành cho thanh niên cán bộ, công chức, viên chức tiêu biểu, được xét duyệt hằng năm.

2. Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc khen thưởng, động viên, khích lệ, biểu dương những đoàn viên, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức có thành tích xuất sắc trong rèn luyện, lao động, công tác, có sáng kiến được áp dụng trong cải cách hành chính.

Điều 2. Cơ cấu và hình thức trao Giải thưởng

1. Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc được Trung ương Đoàn công bố và trao định kỳ vào tháng 9 hằng năm. Tùy theo điều kiện cụ thể, Ban Bí thư Trung ương Đoàn sẽ điều chỉnh thời gian tổ chức cho phù hợp.

2. Số lượng cá nhân tiêu biểu được nhận Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc hằng năm do Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Giải thưởng nhưng không quá 100 người trong 01 năm.

3. Mỗi cá nhân chỉ được nhận Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc duy nhất 01 lần.

4. Giải thưởng bao gồm: Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, tiền thưởng và các khen thưởng khác theo đề xuất của Trung ương Đoàn với các Bộ, Ngành, các đoàn thể (nếu có).

Điều 3. Kinh phí tổ chức Giải thưởng

Kinh phí tổ chức giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm và các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TRAO GIẢI THƯỞNG

Điều 4. Đối tượng xét trao Giải thưởng

1. Đoàn viên, thanh niên có độ tuổi không quá 35, là cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức (*Luật số 22/2008/QH12*), Luật Viên chức (*Luật số 58/2010/QH12*) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức (*Luật số 52/2019/QH14*); là viên chức quốc phòng theo quy định tại Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng (*Luật số 98/2015/QH13*); sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật theo quy định tại Luật Công an nhân dân (*Luật số 37/2018/QH14*).

2. Không xét trao giải thưởng đối với các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện xét tặng các giải thưởng khác của Trung ương Đoàn, Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Hội đồng Đội Trung ương, bao gồm:

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện xét trao Giải thưởng Lý Tự Trọng.
- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện xét trao Giải thưởng “*Thầy thuốc trẻ Việt Nam tiêu biểu*” của Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam.
- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện xét trao Giải thưởng “*Nhà giáo trẻ tiêu biểu*” cấp Trung ương.
- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện xét trao Giải thưởng “*Cánh én hồng*” của Hội đồng Đội Trung ương.

Điều 5: Tiêu chuẩn xét trao Giải thưởng

1. Tiêu chuẩn chung

- Là tấm gương tiêu biểu, tích cực tham gia công tác Đoàn, Hội; có ảnh hưởng tốt đối với tập thể; có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ, hướng dẫn đồng nghiệp học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có thành tích xuất sắc trong tham gia công tác tại cơ quan, đơn vị, đặc biệt trong lĩnh vực cải cách hành chính, được tập thể nhất trí bầu chọn.

- Thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện tốt phong trào thi đua “*Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở*”.

- Có thời gian làm việc liên tục tại cơ quan, đơn vị đang công tác ít nhất 01 năm tính đến thời điểm gửi hồ sơ đề nghị xét chọn giải thưởng.

- Không bị kỷ luật trong thời gian 12 tháng trước khi được đề nghị xét trao giải thưởng và tại thời điểm được đề nghị xét trao giải thưởng không trong thời gian xem xét kỷ luật.

- Thành tích của cá nhân đề nghị xét trao Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc được tính trong vòng 12 tháng tính từ lần trao giải kế tiếp trước đó.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

Ngoài các tiêu chuẩn chung, đoàn viên, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức trẻ phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “*Chiến sỹ thi đua cơ sở*”, nếu là đảng viên thì phải xếp loại “*Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” của năm trước năm xét tặng giải thưởng.

- Có ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp cải tiến quy trình nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn, đã được ứng dụng vào thực tế tại cơ quan, đơn vị; hoặc chủ trì đảm nhận ít nhất 01 mô hình, hoạt động có hiệu quả trong triển khai nhiệm vụ chuyên môn, trong lĩnh vực cải cách hành chính đảm bảo chất lượng công việc, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, được cấp cơ quan, đơn vị trở lên công nhận.

- Đạt một trong các danh hiệu khen thưởng của Nhà nước, Chính phủ, Bộ, ngành, UBND tỉnh/thành phố; được Công đoàn, Đoàn thanh niên các cấp, lãnh đạo cơ quan, đơn vị đánh giá cao và ghi nhận thành tích xuất sắc trong công tác.

Chương III

TỔ CHỨC XÉT CHỌN VÀ TRAO GIẢI THƯỞNG

Điều 6. Thẩm quyền đề xuất đối tượng xét trao Giải thưởng

1. Các đơn vị có thẩm quyền đề xuất:

- Ban Thường vụ các tỉnh, thành đoàn và đoàn trực thuộc.
- Các cơ quan thông tấn, báo chí.
- Các Ban, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.
- Các Ban, đơn vị thuộc Trung ương Đoàn.

2. Các đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ nhân sự đề nghị xét trao Giải thưởng. Trường hợp phát hiện hồ sơ của cá nhân vi phạm quy chế Giải thưởng, nếu đã trao tặng, Ban Bí thư Trung ương Đoàn sẽ thu hồi Giải thưởng của cá nhân đó.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị xét trao Giải thưởng

Hồ sơ đề nghị xét trao giải thưởng gồm:

- Văn bản đề nghị xét trao Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc của đơn vị có thẩm quyền và bảng tổng hợp trích ngang thành tích các cá nhân (*Mẫu 1*).

- Báo cáo thành tích cá nhân được đề xuất khen thưởng, có dán ảnh 3x4 (*Mẫu 2*).

- Bản sao có công chứng các hình thức khen thưởng; bản sao quyết định công nhận hoặc chứng nhận sáng kiến, giải pháp đã ghi nhận.

Điều 8. Hội đồng xét chọn Giải thưởng

1. Hội đồng xét chọn Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc (*sau đây gọi tắt là Hội đồng giải thưởng*) hàng năm được Ban Bí thư Trung ương Đoàn ra quyết định thành lập.

2. Thành phần Hội đồng Giải thưởng:

- Chủ tịch Hội đồng Giải thưởng: 01 đồng chí Bí thư BCH Trung ương Đoàn.
- Phó Chủ tịch Hội đồng Giải thưởng: Trưởng Ban Thanh niên công nhân và đô thị Trung ương Đoàn.
- Ủy viên Hội đồng giải thưởng: mời 01 đồng chí lãnh đạo cấp vụ thuộc Ban Tổ chức Trung ương; mời 01 đồng chí lãnh đạo cấp vụ thuộc Bộ Nội vụ; mời 01 đồng chí lãnh đạo cấp vụ thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; đại diện lãnh đạo một số Ban, Văn phòng Trung ương Đoàn

3. Số lượng thành viên của Hội đồng Giải thưởng do Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định.

4. Hội đồng Giải thưởng có trách nhiệm lựa chọn các cá nhân tiêu biểu từ đề cử của các cơ sở thẩm quyền, báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét, quyết định công nhận. Hội đồng tự giải thể ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

5. Ban Thanh niên công nhân và đô thị Trung ương Đoàn là đơn vị thường trực giúp việc cho Hội đồng Giải thưởng.

Điều 9. Quy trình xét trao Giải thưởng

Bước 1: Hằng năm, Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành Kế hoạch tổ chức Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc.

Bước 2: Căn cứ kế hoạch của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, các đơn vị có thẩm quyền đề xuất đối tượng xét trao Giải thưởng (quy định tại Điều 6) rà soát, gửi hồ sơ giới thiệu các cá nhân tiêu biểu về Ban Thanh niên công nhân và đô thị Trung ương Đoàn - cơ quan thường trực Giải thưởng.

Bước 3: Cơ quan thường trực giải thưởng thẩm định hồ sơ, đề nghị cá nhân và tập thể giới thiệu bổ sung các thông tin cần thiết theo quy định. Tổng hợp danh sách và hồ sơ trình Hội đồng Giải thưởng.

Bước 4: Hội đồng Giải thưởng tổ chức họp và bình chọn các cá nhân tiêu biểu, đề xuất Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét trao tặng Giải thưởng.

Bước 5: Ban Bí thư Trung ương Đoàn ra quyết định khen thưởng các cá nhân tiêu biểu đạt Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” và tổ chức Lễ tuyên dương “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành và thay thế Quy chế Giải thưởng “*Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi*” toàn quốc do Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 3465-QĐ/TWĐTN ngày 27/8/2012.

2. Trong quá trình thực hiện quy chế, căn cứ tình hình thực tiễn Ban Bí thư Trung ương Đoàn sẽ sửa đổi, bổ sung nếu cần thiết.

BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

....., ngày.....tháng..... năm.....

BẢNG TỔNG HỢP
Thành tích đại biểu đề nghị xét trao
Giải thưởng “Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi” toàn quốc
Lần thứnăm

TT	Họ và tên (điện thoại liên hệ)	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, đơn vị công tác	Tóm tắt sáng kiến	Tóm tắt khen thưởng	Đối tượng/ Lĩnh vực
		Nam	Nữ					
1	VD: Nguyễn Văn A (01234567890)					1. Sáng kiến 1: Tên các sáng kiến, thời gian hoàn thành, cấp công nhận sáng kiến, nêu ngắn gọn các giá trị, hiệu quả mang lại của sáng kiến. 2. Sáng kiến 2: Tên các sáng kiến, thời gian hoàn thành, cấp công nhận sáng kiến, nêu ngắn gọn các giá trị, hiệu quả mang lại của sáng kiến. 3. Sáng kiến 3:.....	Ghi cụ thể các giải thưởng, danh hiệu, bằng khen đạt được theo thứ tự từ cấp cao trở xuống về chuyên môn. (Đối với bằng khen cần ghi cụ thể nội dung khen, khen năm nào, số và thời gian ký của quyết định	
2								
3								

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ XÉT TRAO GIẢI THƯỞNG “CÁN BỘ, CÔNG CHỨC,
VIÊN CHỨC TRẺ GIỎI” TOÀN QUỐC LẦN NĂM

-
- Họ và tên: Nam/Nữ:
 - Sinh ngày..... tháng..... năm Dân tộc:
 - Đơn vị công tác:
 - Địa chỉ:
 -
 - Ngày vào làm việc tại đơn vị hiện đang công tác:
 - Ngày được tuyển dụng vào ngạch công chức, viên chức:
 - Chức vụ công tác:
 - Chức vụ đảng, đoàn thể:
 - Nơi ở hiện nay:
 - Điện thoại: Email

I. GIỚI THIỆU SƠ BỘ VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (quá trình công tác đã đảm nhận các công việc gì)

II. THÀNH TÍCH CÔNG TÁC

1. Các ý tưởng, sáng kiến trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, tham gia cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.

2. Thành tích nổi bật (*ý tưởng, sáng kiến*) trong triển khai các nhiệm vụ chuyên môn, tham gia cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị:

- Quá trình hình thành ý tưởng, sáng kiến?
- Thuận lợi, khó khăn, quá trình triển khai thực hiện ý tưởng, sáng kiến tại cơ quan, đơn vị?

- Đánh giá kết quả đạt được, hiệu quả?
- Sự ghi nhận của lãnh đạo cơ quan, đơn vị?
- Đề xuất, kiến nghị?

3. Các hình thức khen thưởng đã nhận.

III. ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

.....

.....

.....ngày..... tháng..... năm

XÁC NHẬN
CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)